

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2021/HS-ST
Ngày: 05/3/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM,
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Phương Nhân
2. Ông Mai Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thiên Quan – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Diệu - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 157/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2020 và thông báo mở lại phiên tòa hình sự sơ thẩm ngày 22/02/2021 đối với các bị cáo:

1. TRẦN NHẬT H, sinh năm: 1997, tại Ninh Thuận.

Nơi cư trú: Thôn Thủy Lợi, xã Tân Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận;
Nghề nghiệp: Sửa chữa điện lạnh; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Quân, sinh năm: 1973 và bà Trần Thị Thảo Thu, sinh năm: 1973; Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giữ ngày 31/5/2020, tạm giam ngày 06/6/2020.

Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

2. NGUYỄN NGỌC P, sinh năm: 1995, tại Ninh Thuận.

Nơi cư trú: Thôn Thủy Lợi, xã Tân Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận;
Nghề nghiệp: Nhân viên kinh doanh; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Ngọc Hùng, sinh năm: 1968 và bà Nguyễn Thị Kim Loan, sinh năm: 1972; Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giữ ngày 31/5/2020, tạm giam ngày 06/6/2020.

Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

3. VŨ HOÀNG G, sinh năm: 1993, tại Ninh Thuận.

Nơi cư trú: Khu phố 6, phường Mỹ Bình, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Quang Tâm, sinh năm: 1966 và bà Lê Thị Kim Duyên, sinh năm: 1972; Có vợ Thới Huỳnh Quyên, sinh năm: 1995.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giữ ngày 31/5/2020, tạm giam ngày 06/6/2020.

Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

4. THỚI HUỲNH Q, sinh năm: 1995, tại Ninh Thuận.

Nơi cư trú: Thôn Phú Thủy, xã Mỹ Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thới Khẩn (chết) và bà Huỳnh Thị Thu Hà (chết); Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 31/5/2020 đến ngày 05/6/2020. Hiện đang thực hiện lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

- Người bào chữa cho bị cáo Thới Huỳnh Q: Bà Đỗ Thị H – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Ninh Thuận.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Quốc C, sinh năm: 1988. (vắng mặt)

- Chị Trần Thị Bích T, sinh năm: 1996. (vắng mặt)

Cùng trú tại: Thôn Thủy Lợi, xã Tân Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

Anh Nguyễn Tấn P, sinh năm: 1991. (vắng mặt)

Trú tại: Thôn Hộ Diêm, xã Hộ Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

Anh Dương Quốc N, sinh năm: 1990. (vắng mặt)

Trú tại: Ấp Bà Tú, xã Cây Trường 2, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 30/5/2020, Trần Nhật H, Nguyễn Ngọc P, Vũ Hoàng G, Thới Huỳnh Q cùng với Dương Quốc N và Nguyễn Minh Đ ngồi nhậu tại quán Quang Nga ở bãi biển Bình Sơn, TP. Phan Rang - Tháp Chàm. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, G chở Q đến nhà của vợ chồng Nguyễn Quốc C và Trần Thị Bích T tại thôn Thủy Lợi để chơi, lúc này có Nguyễn Tấn P và Nguyễn Bảo S cũng đến. Khi G và Q về, nhóm của H đã nhậu say, H rủ P, N và Đ đến quán Club Cavalli thuộc khu phố 5, phường Thanh Sơn, TP. Phan Rang – Tháp Chàm để chơi và sử dụng ma túy thì P, N đồng ý và cùng nhau đến quán Cavalli. Trên đường đi, H gọi điện thoại rủ G, đồng thời nhắn tin vào số điện thoại của G với nội dung: “Mua 5 chấm 3 con” (nghĩa là mua 05 bạch ma túy khay và 03 viên thuốc lắc) đem vào Cavalli để mọi người cùng

sử dụng, G đồng ý. G nói với Q, T, C, P, S về việc H rủ cả nhóm đến quán Cavalli chơi thì mọi người đều đồng ý.

Khi H nhắn tin cho G, Q lấy điện thoại của G xem tin nhắn nên biết được nội dung trao đổi giữa H và G về việc mua ma túy mang vào quán Cavalli để sử dụng nhưng không phản ứng gì. Sau đó, G điều khiển xe mô tô Yamaha Exciter, biển số 85B1-510.48 chở Q đi đến Cavalli. Trên đường đi, thông qua ứng dụng Messenger, G liên lạc với một người thanh niên tên Tài (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 05 bạch ma túy khay (Ketamine) và 03 viên thuốc lắc như H đã nhắn tin trước đó, Tài đồng ý bán với giá 5.900.000 đồng và hẹn G đến khu vực khách sạn Mía thuộc khu K1, TP. Phan Rang – Tháp Chàm để giao dịch, tiền mua ma túy Tài cho G nợ và đến quán Cavalli lấy sau. Khi đến trước khách sạn, G qua bên đường đi vệ sinh và dặn Q đứng chờ nhận ma túy, Q đồng ý. Khi Giang vừa đi, người thanh niên tên Tài đi đến và đưa cho Q một gói giấy, bên trong chứa ma túy, Q nhận gói ma túy và cất vào túi xách đeo bên người. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, G và Q tới quán Cavalli vào bàn Vip 3 (do H đã chọn sẵn trước đó). Tại đây, G gọi điện thêm cho Nguyễn Ngọc Anh N tới chơi.

Khi vào bàn Vip 3, Q lấy gói giấy chứa ma túy đưa cho P, P cất 02 bạch ma túy khay vào túi quần, đồ 03 bạch ma túy khay còn lại vào tờ tiền giấy (P không nhớ mệnh giá), cán nhuyễn, dùng bật lửa hơi để xào ma túy (xào ke), đồng thời Pháp lấy lon bia Tiger úp ngược trên bàn, đồ ma túy khay vừa xào lên đáy lon, rồi lấy tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đồng quán thành ông hình tròn, đút vào ba đầu lọc thuốc lá hiệu 555 để cố định dùng làm ống hít cho mọi người sử dụng. Còn 03 viên thuốc lắc, Pháp đồ ra bàn cho ai muốn dùng thì bẻ nhỏ ra để sử dụng. Lúc này, có tất cả 08 người trong nhóm cùng nhau sử dụng ma túy gồm: Trần Nhật H, Nguyễn Ngọc P, Vũ Hoàng G, Thới Huỳnh Q, Nguyễn Quốc C, Trần Thị Bích T, Dương Quốc N và Nguyễn Tấn P. Riêng Nguyễn Bảo S, Nguyễn Ngọc Anh N và Nguyễn Minh Đ chỉ ngồi chơi, không sử dụng. Khi các đối tượng sử dụng hết ma túy khay trên bàn, P tiếp tục lấy hai bạch trong túi quần ra xào và đồ lên đáy lon bia để mọi người tiếp tục sử dụng. Đến khoảng 23 giờ 20 phút cùng ngày, lực lượng Công an vào kiểm tra, lập biên bản bắt quả tang và thu giữ 01 viên thuốc lắc, 01 bạch ma túy khay cùng bốn vỏ bạch nylon đựng ma túy đã qua sử dụng, đồng thời tạm giữ các đồ vật, tài sản có liên quan. Quá trình điều tra, các đối tượng đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận giám định số 118/KLGD - PC09 ngày 04/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Ninh Thuận, kết luận:

- Viên nén màu tím (ký hiệu M1.1) gửi đến giám định là chất ma túy, loại MDMA. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,1701g (không phải một bảy không một gam);

- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong 01 (một) bạch nylon hàn kín ba đầu còn một đầu khép dính (ký hiệu M1.2) gửi đến giám định là chất ma túy, loại

Ketamine. Khối lượng mẫu gửi giám định 0,4385g (không thấy bốn ba tám năm gam);

- Chất màu trắng bên trong 04 (bốn) bịch nylon hàn kín ba đầu còn một đầu khép dính (ký hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Ketamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 0,0060g.

Cáo trạng số: 149/CT-VKSPRTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm truy tố các bị cáo Trần Nhật H, Nguyễn Ngọc P, Vũ Hoàng G và Thới Huỳnh Q về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào: điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo H từ 04 đến 05 năm tù, bị cáo P từ 03 đến 04 năm tù, bị cáo G từ 03 đến 04 năm tù. Căn cứ vào: điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Q từ 02 đến 03 năm tù. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bà Đỗ Thị H – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Ninh Thuận bào chữa cho bị cáo Q. Đồng ý về tội danh và điều luật áp dụng của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo Q các tình tiết sau: Bị cáo và bị cáo G là vợ chồng nên bị cáo làm theo ý của chồng mà không hề nhận thức được việc làm của mình là phạm pháp, **bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, cha mẹ đã chết do thiên tai, bản thân** bị cáo có tiền sử bị bệnh động kinh, theo chuẩn đoán của bác sĩ chuyên khoa thần kinh là do thiếu máu não cục bộ (rối loạn tuần hoàn thần kinh). Kết quả lưu huyết não, kết luận: Thiếu năng tuần hoàn não. Hiện nay phải thường xuyên chữa trị và tái khám, uống thuốc mỗi ngày theo chỉ dẫn của bác sĩ, vì có dấu hiệu của bệnh đột vị **và ông nội của bị cáo là người có công với đất nước. Vì vậy,** đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo Q với mức thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Bị cáo Q không bổ sung gì thêm.

Các bị cáo H, P, G, Q không tranh luận.

Các bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo H đã biết lỗi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo P đã biết lỗi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo G đã biết lỗi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo Q (vợ bị cáo). Vì vợ chồng bị cáo cưới nhau chưa đầy một năm, do lỗi của bị cáo chỉ vì phút nông nổi ham vui cùng bạn bè mà chở theo vợ để vợ phải liên lụy. Đồng thời, vợ của bị cáo hiện nay phải thường xuyên chữa trị và tái khám, uống thuốc mỗi ngày theo chỉ dẫn của bác sĩ, vì có dấu hiệu của bệnh đột vị.

Bị cáo Q đã biết lỗi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì hiện nay phải thường xuyên chữa trị và tái khám, uống thuốc mỗi ngày theo chỉ dẫn của bác sĩ, vì có dấu hiệu của bệnh đột vị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Kiểm sát viên; Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và của người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 20 phút ngày 30/5/2020, Trần Nhật H, Nguyễn Ngọc P, Vũ Hoàng G và Thới Huỳnh Q đã chuẩn bị địa điểm, công cụ, phương tiện và cung cấp ma túy cho Nguyễn Quốc C, Trần Thị Bích tại bàn Vip 3, quán Cavalli Club thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang- Tháp Chàm truy tố các bị cáo về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung là phạm tội đối với 02 người trở lên theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng đến sức khỏe con người, đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác nên cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án mang tính đồng phạm giản đơn, trước khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo không có sự phân công, bàn bạc cụ thể. Để có cơ sở quyết định hình phạt Hội đồng xét xử đánh giá vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ... của từng bị cáo như sau:

Bị cáo Trần Nhật H là người khởi sướng, rủ rê, đến quán Cavalli Club chơi và điện thoại, nhắn tin nhờ bị cáo G mua ma túy mang đến quán để sử dụng nên bị cáo phải chịu mức hình phạt cao hơn so với các bị cáo khác. Tuy nhiên, khi G và Q mang ma túy đến quán thì cũng để trên bàn, ai muốn sử dụng thì sử dụng, chứ không ép buộc hay dụ dỗ ai sử dụng nên HĐXX xem xét xử phạt bị cáo với mức án tương xứng.

Bị cáo Nguyễn Ngọc P đến quán thì bị cáo lấy và làm các dụng cụ để trên bàn cho những người trong bàn, ai muốn sử dụng thì sử dụng nên HĐXX xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp hơn so với bị cáo Hào.

Bị cáo Vũ Hoàng G sau khi nghe điện thoại và đọc tin nhắn của H nhờ mua ma túy, bị cáo đã chở vợ là Thới Huỳnh Q đi mua ma túy mang đến quán đưa cho P, P để trên bàn, ai muốn sử dụng thì sử dụng nên HĐXX xem xét xử phạt bị cáo mức án ngang với bị cáo P.

Bị cáo Thới Huỳnh Q mặc dù không nghe chồng là Vũ Hoàng G nói gì về việc H nhờ mua ma túy mang đến quán Cavalli Club sử dụng, nhưng bị cáo có lấy điện thoại của G đọc tin nhắn nên biết được H nhờ G mua ma túy. Khi G chở bị cáo đi mua ma túy, trong lúc G đi vệ sinh có nói với bị cáo nếu có người giao gì thì nhận và cất, sau đó G quay lại chở bị cáo đến quán và nói bị cáo đưa cho P. Từ lúc chơi ở nhà C, T đến khi vào quán Cavalli Club đưa ma túy cho P và sử dụng ma túy, bị cáo chỉ nghe và làm theo lời của G (chồng bị cáo) mà không hề nhận thức việc làm của mình là phạm pháp nên HĐXX xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp hơn so với các bị cáo khác.

Các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, lần đầu tiên phạm tội, trong nhóm của các bị cáo sử dụng ma túy đều là bạn bè với nhau, sau khi ăn nhậu xong bộc phát tìm cảm giác lạ nên đã thực hiện hành vi phạm tội, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ rõ ăn năn hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, căn cứ Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt các bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[4] Qua xác minh tại Công an xã Hộ Hải, Tân Hải, huyện Ninh Hải xác định Nguyễn Quốc C, Trần Thị Bích T và Nguyễn Tấn P chưa bị chính quyền địa phương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và cũng không nằm trong danh sách các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy địa phương đang quản lý. Kết quả xác minh tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Ninh Thuận xác định Nguyễn Quốc C, Trần Thị Bích T, Nguyễn Tấn P không có trong danh sách cai nghiện tự nguyện hoặc bắt buộc tại cơ sở. Vào ngày 30/5/2020, Nguyễn Quốc C, Trần Thị Bích T, Nguyễn Tấn P và Dương Quốc N đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Ninh Thuận đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với những đối tượng này là phù hợp pháp luật.

Đối với bà Nguyễn Huyền T (sinh năm: 1996, trú tại số 226 đường 21 tháng 8, phường Bảo An, TP.Phan Rang – Tháp Chàm) là chủ quán Cavalli Club thuộc Công ty TNHH Trang Trang Ninh Thuận, quá trình điều tra xác định bà T không biết việc các đối tượng tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại quán Cavalli vào tối ngày 30/5/2020 nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 18/6/2020, Chủ tịch UBND TP. Phan Rang – Tháp Chàm đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty TNHH Trang Trang Ninh Thuận do vi phạm quy định tại Điểm a khoản 4 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ là phù hợp pháp luật.

Đối với người thanh niên tên Tài (không rõ nhân thân, lai lịch) bán ma túy cho Vũ Hoàng Giang, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ, khi nào đủ căn cứ sẽ đề nghị xử lý sau.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy:

01 (một) gói niêm phong mã số PS3A - 059940, bên trong có chứa 0,05808g MDMA và 0,2061g Ketamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu đỏ, số Imei 356118094590593 của Vũ Hoàng G sử dụng để liên lạc mua ma túy và 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu đen, số Model A1633FCC của Trần Nhật Hào sử dụng gọi và nhắn tin nhờ G mua ma túy.

+ 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha loại Exciter, màu trắng - đỏ - đen, biển số 85B1- 510.48 đã qua sử dụng do Vũ Hoàng G đứng tên chủ sở hữu. Đây là phương tiện G sử dụng để đi mua ma túy của người tên Tài.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha loại Exciter, biển số 85C1 - 160.751 đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đỏ của Nguyễn Tấn P; 01 xe mô tô nhãn hiệu Airblade, biển số 85H1- 103.59 đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen của Nguyễn Minh Đ; 01 điện thoại di động hiệu Huawei màu đen của Nguyễn Bảo S; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu tím của Trần Thị Bích T; 01 điện thoại di động hiệu Reomi màu vàng đồng của Nguyễn Quốc C; 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi màu trắng của Nguyễn Ngọc Anh N; 01 xe mô tô nhãn hiệu SH 150i, biển số 85C1- 307.45 đã qua sử dụng của Nguyễn Thị Bích H (sinh năm 1994, trú tại thôn Gò Gũ, xã Hộ Hải, huyện Ninh Hải); 01 xe mô tô nhãn hiệu Airblade, biển số 85C1- 029.91 đã qua sử dụng của Nguyễn Thị Thanh H (sinh năm 1977, trú tại thôn Gò Gũ, xã Hộ Hải, huyện Ninh Hải); 01 xe mô tô nhãn hiệu Vario, biển số 85C1- 383.47 đã qua sử dụng của Lê Thành L (sinh năm 1996, trú tại thôn Lương Cách, xã Hộ Hải, huyện Ninh Hải). Đây là những tài sản không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra Công an tỉnh Ninh Thuận trả lại cho các chủ sở hữu là có căn cứ.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu vàng đồng, số Imei: 54838097168053 của Thới Huỳnh Q; 01 điện thoại di động hiệu Oppo, loại cảm ứng màu xanh - đen, số Imei 1: 866376047460891, số Imei 2: 866376047460883 của Nguyễn Ngọc P; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh loại cảm ứng, có số Imei 1: 354402/10/077307/6, số Imei 2: 354403/10/077307/4 của Dương Quốc N. Quá trình điều tra xác định Q, P và N không sử dụng những tài sản trên vào việc phạm tội nên trả lại là có căn cứ.

[6] Xét quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Q về tội danh và khung hình phạt đối với bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử xem xét.

[7] Xét quan điểm của Viện Kiểm sát về việc định tội và định khung hình phạt đối với các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội, quan điểm về xử lý vật chứng là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử xem xét.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Trần Nhật H, Nguyễn Ngọc P, Vũ Hoàng G phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Nhật H 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 31/5/2020).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc P 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 31/5/2020).

Xử phạt bị cáo Vũ Hoàng G 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 31/5/2020).

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Thới Huỳnh Q phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Thới Huỳnh Q 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, nhưng được khấu trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 31/5/2020 đến ngày 05/6/2020.

- Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu đỏ, số Imei 356118094590593; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu đen, số Model A1633FCC; 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha loại Exciter, màu trắng - đỏ - đen, biển số 85B1- 510.48 theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/12/2020, tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm.

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) gói niêm phong mã số PS3A - 059940, bên trong có chứa 0,05808g MDMA và 0,2061g Ketamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/12/2020, tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm.

Trả lại 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu vàng đồng, số Imei: 54838097168053 cho Thới Huỳnh Q; Trả lại 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo, loại cảm ứng màu xanh – đen, số Imei 1: 866376047460891, số Imei 2: 866376047460883 cho Nguyễn Ngọc P; Trả lại 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh loại cảm ứng, có số Imei 1: 354402/10/077307/6, số Imei 2: 354403/10/077307/4 cho Dương Quốc N theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/12/2020, tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm.

- Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Trần Nhật H, Nguyễn Ngọc P, Vũ Hoàng G mỗi người phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Thới Huỳnh Q được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt các bị cáo; quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PR-TC;
- CQCSĐT Công an TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hoàng Hải

